

**BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN**

(Lúc 13 giờ – 06Z ngày 02/02/2019)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		02/02		03/02				04/02		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	-131	-73	120	123	-135	-93	96	146	-122
	Cửa Ông	-113	-79	125	104	-107	-105	104	125	-95
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	-96	-86	132	84	-83	-113	112	101	-70
	Bạch Long Vĩ	-109	-64	127	73	-102	-87	111	94	-91
Thái Bình	Thái Thụy	-86	-87	132	74	-73	-113	113	90	-60
Nam Định	Hải Hậu	-69	-84	129	57	-56	-111	113	71	-44
Ninh Bình	Kim Sơn	-62	-83	128	52	-50	-110	113	67	-39
Thanh Hóa	Quảng Xương	-56	-84	123	48	-43	-109	108	62	-32
Nghệ An	Diễn Châu	-49	-79	108	40	-29	-101	97	52	-20
	Hòn Ngư	-47	-76	105	39	-29	-98	95	51	-18
Hà Tĩnh	Thạch Hà	-42	-70	90	38	-24	-91	82	46	-11
Quảng Bình	Quảng Trạch	-33	-45	57	31	-17	-63	56	34	-1
	Quảng Ninh	-23	-28	40	18	-8	-44	43	18	7
Quảng Trị	Gio Linh	-13	-11	26	5	-2	-24	30	3	9
	Cồn Cỏ	-17	-7	30	2	-6	-21	35	1	5
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	-5	8	9	-8	3	-1	15	-12	11
	Phú Lộc	2	23	-6	-19	8	17	1	-24	13
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	10	35	-16	-26	12	31	-8	-33	16
	Hoàng Sa	4	60	-31	-45	0	59	-21	-52	-2
Quảng Nam	Tam Kỳ	15	50	-28	-35	16	49	-19	-43	16
	Cù Lao Chàm	12	45	-24	-32	14	43	-15	-40	15
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	15	60	-32	-40	14	59	-21	-50	14
	Lý Sơn	13	58	-32	-41	11	58	-22	-49	10
Bình Định	Phú Mỹ	12	62	-34	-41	13	63	-20	-50	11
	Quy Nhơn	11	61	-36	-44	11	61	-22	-53	11
Phú Yên	TP. Tuy Hòa	7	57	-38	-48	7	58	-23	-56	7
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	12	64	-29	-49	12	62	-16	-60	9
	Trường Sa	18	63	-20	-62	13	63	-6	-68	10
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	15	63	-28	-60	12	58	-14	-71	12
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	65	48	26	-114	65	39	40	-127	58
	Phú Quý	26	63	-16	-70	24	60	-2	-80	21
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	109	27	97	-177	93	31	102	-171	68
	Côn Đảo	75	40	93	-163	52	43	99	-154	31
TPHCM	Cần Giờ	114	25	108	-178	98	29	112	-170	72
Tiền Giang	Gò Công Tây	119	24	114	-179	104	28	119	-173	78
Bến Tre	Ba Tri	121	29	120	-176	103	32	127	-169	75
Trà Vinh	Duyên Hải	109	31	116	-182	85	37	119	-171	56
Sóc Trăng	Tân Phú	88	37	113	-165	59	47	115	-147	28
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	38	65	98	-120	0	77	96	-96	-29
Cà Mau	Năm Căn	-3	75	87	-82	-39	79	85	-59	-57
	Trần Văn Thời	3	36	66	-40	-16	8	66	-30	-13
Kiên Giang	Rạch Giá	0	5	61	-21	6	-40	62	-16	14
	Phú Quốc	4	7	37	20	-10	-22	31	24	3

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 0.7	Đông Nam, Đông	
Nam vịnh Bắc Bộ	0.4 - 1.1	Đông Nam, Đông	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	1.0 - 1.3	Đông, Đông Bắc	
Bình Định đến Ninh Thuận	1.2 - 1.6	Đông Bắc	
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 2.0	Đông Bắc, Đông	Cảnh Báo
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 1.5	Đông, Đông Nam	
Quần đảo Hoàng Sa	1.3 - 1.5	Đông Bắc, Đông	
Quần đảo Trường Sa	1.7 - 2.0	Đông Bắc	Cảnh Báo
Bắc Biển Đông	1.2 - 2.5	Đông, Đông Bắc	Cảnh Báo
Giữa Biển Đông	0.8 - 2.1	Đông Bắc, Đông	Cảnh Báo
Nam Biển Đông	1.2 - 2.0	Đông Bắc	Cảnh Báo

**Tin phát lúc: 13 giờ 00**

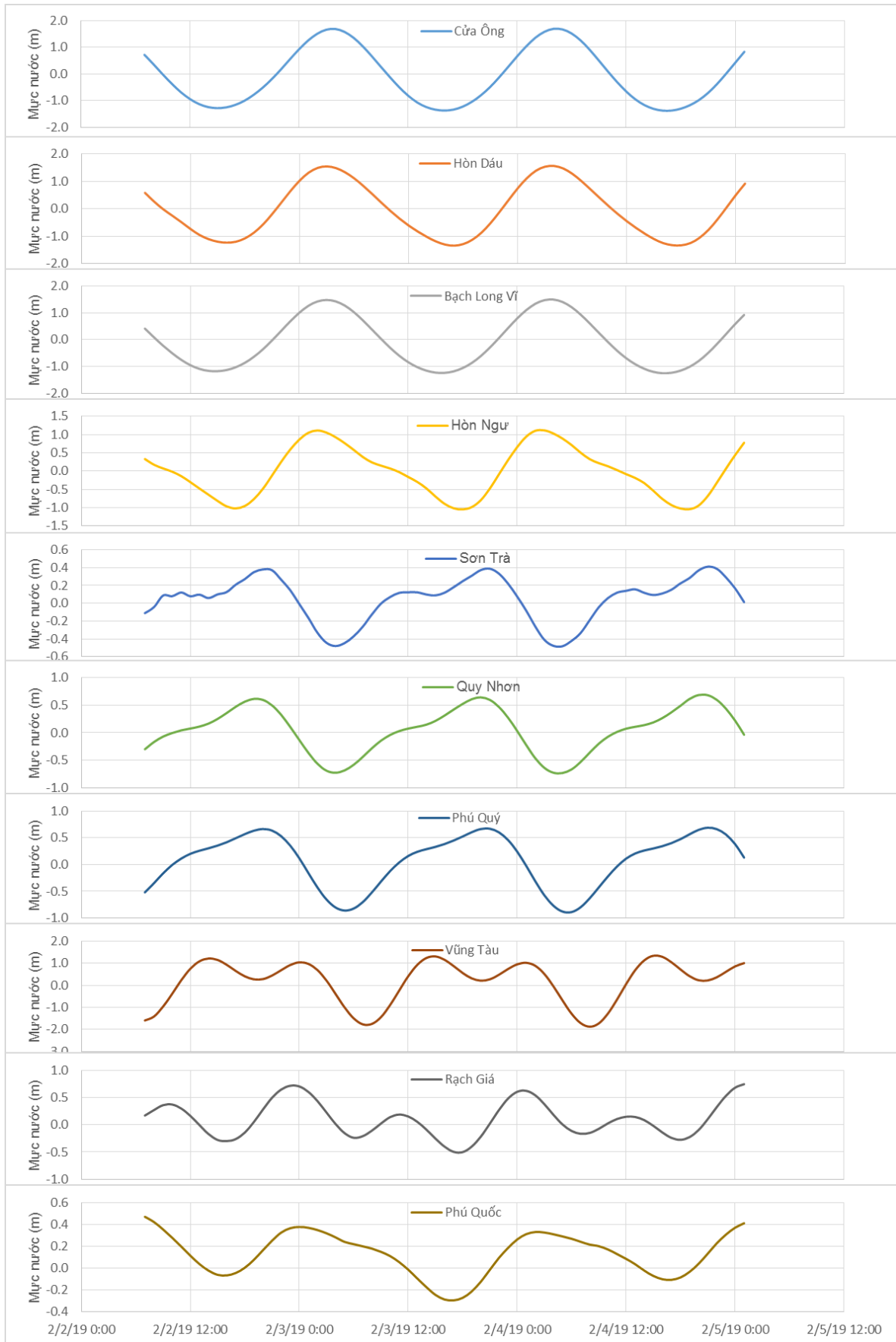
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 03/02/2019

Người xây dựng bản tin: Trần Văn Mỹ

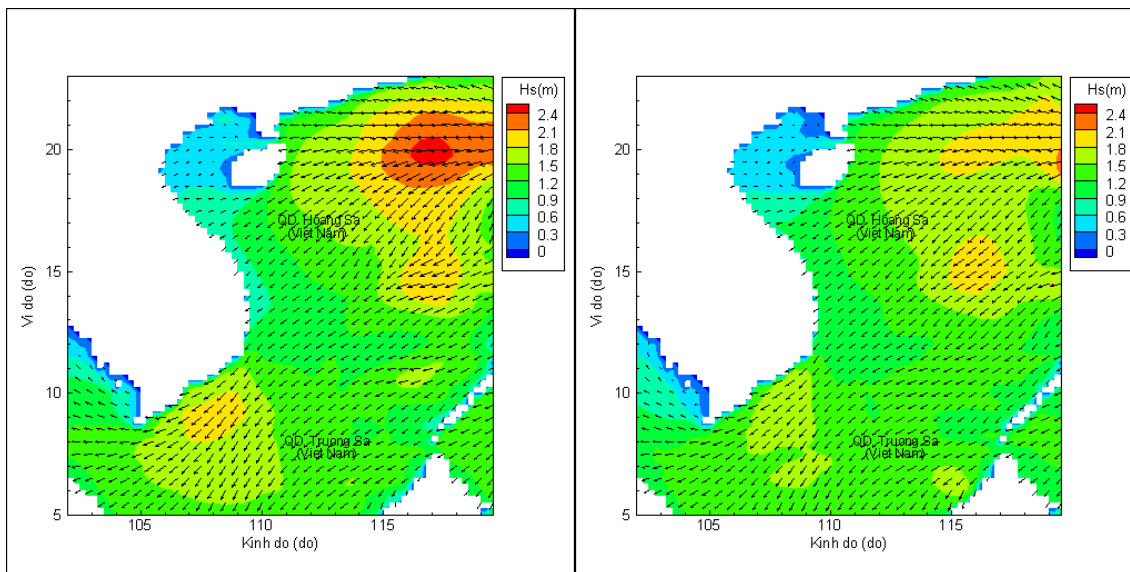
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

## Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải vãn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngur, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

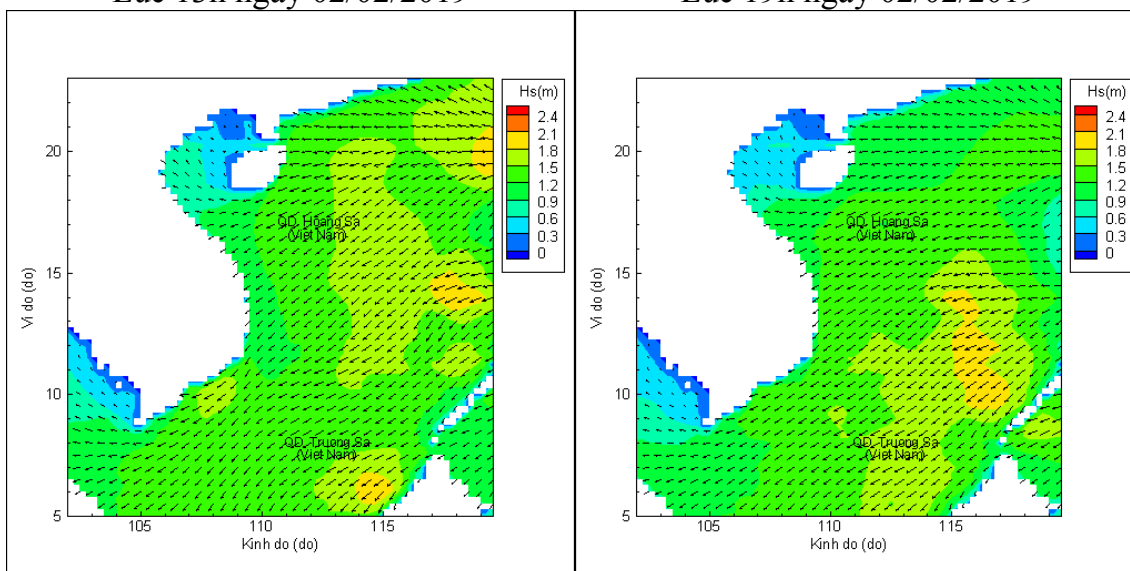


## Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



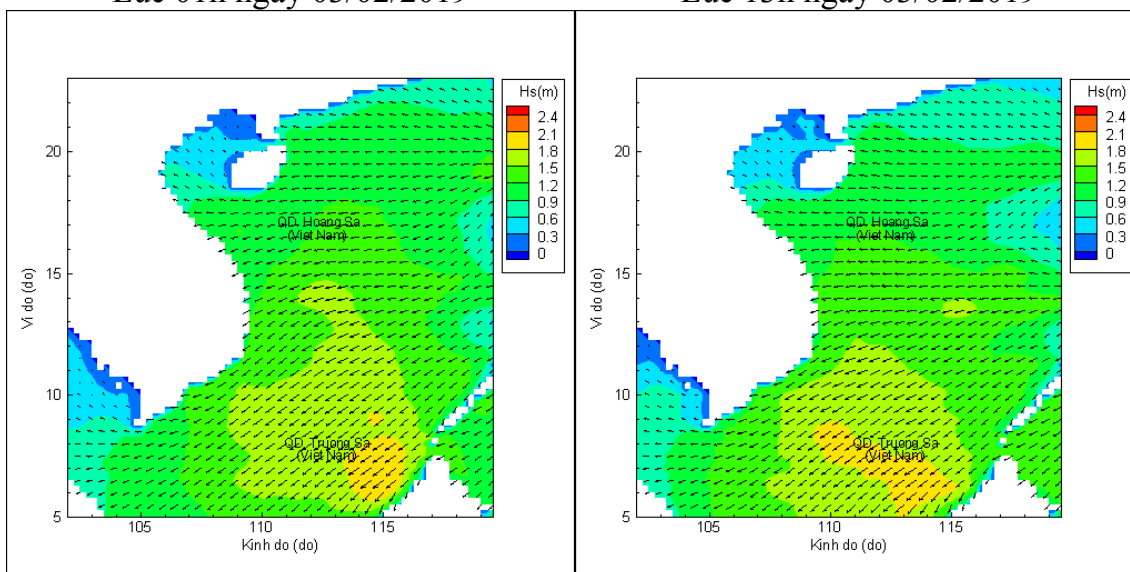
Lúc 13h ngày 02/02/2019

Lúc 19h ngày 02/02/2019



Lúc 01h ngày 03/02/2019

Lúc 13h ngày 03/02/2019



Lúc 01h ngày 04/02/2019

Lúc 13h ngày 04/02/2019